

学費

- 選考料 20,000円 (出願時)
 - 入学金 80,000円
 - 傷害保険料 1年コース: 10,000円 1.5年コース: 15,000円 2年コース: 20,000円
 - 授業料 400,000円/年
 - 施設・設備費 50,000円/年
 - 維持費 100,000円/年
 - 補助活動費 50,000円~/年
- ※詳しくはホームページをご覧ください

奨学金

当校では、以下の奨学金を推薦することができます (必ず受給できる訳ではありません)
■ 文部科学省 外国人留学生学習奨励費 条件: 成績・出席率が良い学生 受給額: 48,000円/月

アルバイト

松山市は飲食店など会社が多く、様々な分野のアルバイトを紹介することができます。
■ 主なアルバイト先: 温泉旅館・ホテル、コンビニ、飲食店、食品加工工場等

入学資格

- ① 12年以上の学校教育又はそれに準ずる課程を修了している者。(本校入学までに修了見込みの者も含む)
 - ② 日本語能力試験 N5 相当 (または授業時間 150 時間) 以上の日本語力を有する者
 - ③ 正当な手続きによる日本国への入国を許可され、または許可される見込みのある者。
 - ④ 信頼のおける経費支弁者・保証人を有する者。
 - ⑤ 心身ともに健康で、日本国の法令を遵守する者。
- ※既にその他のビザを持っている場合はこの限りではありません

Fees

- Application fee: 20,000 JPY (At the time of application)
 - Entrance fee: 80,000 JPY
 - Accident insurance 1-year course: 10,000 JPY 1.5-year course: 15,000 JPY 2-year course: 20,000 JPY
 - Course fee: 400,000 JPY/year
 - Facility and equipment fee: 50,000 JPY/year
 - Maintenance fee: 100,000 JPY/year
 - Auxiliary activity costs: 50,000 JPY~/year
- * Please see our homepage for details.

Scholarship

We can recommend the following scholarships (although this is not always possible).
■ Honors Scholarship for Privately-Financed International Students, Ministry of Education, Culture, Sports, Science and Technology
Conditions: Students with good grades and attendance rate. Payment amount: 48,000 JPY / month

Part time job

Matsuyama City has a lot of restaurants, convenience stores, hotels, etc. We can introduce part-time jobs in various fields to you.
■ For example: Hot spring inns and hotels, convenience stores, restaurants, food processing factories, etc.

Admission qualifications

- ① Those who have completed at least 12 years of school education or equivalent. (Including those who are expected to complete by the time of entering our school)
 - ② Those who have Japanese language ability equivalent to or higher than JLPT N5 (or more than 150 class hours)
 - ③ Those who are allowed or are likely to be allowed to enter Japan by legitimate procedures.
 - ④ Those who have a reliable financial supporter / guarantor.
 - ⑤ Those who are healthy both physically and mentally, and comply with Japanese laws and regulations.
- *This does not apply if you already have another visa.

Học phí

- Phí xét khảo: 20.000 yên (lúc nộp hồ sơ)
 - Phí nhập học: 80.000 yên
 - Bảo hiểm tai nạn: Khóa 1 năm: 10.000 yên, Khóa 1,5 năm: 15.000 yên, Khóa 2 năm: 20.000 yên
 - Học phí: 400.000 yên / năm
 - Thiết bị: 50.000 yên / năm
 - Phí duy trì: 100.000 yên / năm
 - Phí hỗ trợ các hoạt động: 50.000 yên~/ năm
- * Xem chi tiết tại website của trường

Học bổng

Nhà trường tiến cử học bổng sau đây (kết quả phụ thuộc vào nhiều tiêu chí đánh giá)
■ Học bổng Hỗ trợ du học sinh của Bộ giáo dục Nhật Bản: Điều kiện: Thành tích, tỉ lệ chuyên cần tốt, Giá trị học bổng: 48.000 yên/tháng

Việc làm thêm

Nhà trường giới thiệu nhiều việc làm tại các quán ăn, cửa hàng tiện lợi, khách sạn trong thành phố Matsuyama.
■ Nơi làm việc chủ yếu: Khách sạn khu Onsen, cửa hàng tiện lợi, quán ăn, xưởng chế biến thực phẩm...

Điều kiện nhập học

- ① Tốt nghiệp cấp THPT trở lên (bao gồm cả đối tượng dự định tốt nghiệp trước khi nhập học)
 - ② Có trình độ tiếng Nhật tương đương JLPT N5 (hoặc có thời gian học 150 giờ) trở lên
 - ③ Được cấp phép nhập quốc vào Nhật Bản hoặc có dự định được cấp phép.
 - ④ Có người bảo lãnh tài chính uy tín.
 - ⑤ Có sức khỏe, tinh thần tốt, tuân thủ pháp luật Nhật Bản.
- *Đối với người đã có visa thuộc tư cách lưu trú khác thì không cần thiết phải chiếu theo các điều kiện này



学校法人 河原学園

河原電子ビジネス専門学校 日本語学科

Kawahara E-Business College, Japanese Course

Trường chuyên môn Kawahara Denshi Bussines – Khoa tiếng Nhật

〒790-0014 愛媛県松山市柳井町3丁目3-31 TEL: 089-931-8555 FAX: 089-931-8659
3-31, Yanagimachi 3-chome, Matsuyama-shi, Ehime-ken, 790-0014, Japan



詳細については、ホームページをご覧ください。For more information, please visit our homepage. Xem trên website để biết thêm chi tiết.

<https://jpn.kawahara.ac.jp/>